

# NGHIÊN CỨU KHẢ NĂNG GHI NHỚ CỦA TRẺ EM MẪU GIÁO 5 - 6 TUỔI Ở CÁC MỨC ĐỘ KHÁI QUÁT HOÁ KHÁC NHAU

Nguyễn Xuân Thức

*Đại học Sư phạm Hà Nội.*

## 1. Đặt vấn đề

Nghiên cứu khả năng ghi nhớ của trẻ em mẫu giáo 5-6 tuổi trong quan hệ với mức độ khái quát hoá là việc làm cần thiết. Xác lập được quan hệ này là chỉ ra một con đường phát triển: Phát triển ghi nhớ qua nâng cao năng lực khái quát hoá và ngược lại nâng cao khả năng khái quát hoá thông qua phát triển năng lực nhớ của trẻ em.

Thực tế hiện nay trong lĩnh vực tâm lý học, các công trình nghiên cứu về khái quát hoá trong tư duy đã có, nghiên cứu về trí nhớ cũng nhiều, nhưng tìm hiểu ảnh hưởng qua lại giữa hai hiện tượng tâm lý này còn ít được nghiên cứu.

Mặt khác, tìm hiểu sự khác biệt cá nhân về trí nhớ (ghi nhớ) sẽ giúp cho người giáo viên mầm non hiểu và dạy trẻ mầm non cho phù hợp, nhằm nâng cao hiệu quả của giáo dục trẻ mầm non.

## 2. Phương pháp và khách thể nghiên cứu

*\* Phương pháp nghiên cứu:*

Sử dụng phương pháp test, thực nghiệm là những phương pháp cơ bản và phương pháp toán thống kê để xử lý số liệu nghiên cứu.

Để đánh giá về mức độ khái quát hoá, chúng tôi sử dụng tiểu test mã của test "Đến tuổi học". Test "Đến tuổi học" (test de Mataricé Sceletre Edition du centre de Psychologie appliquee Paris 1973), do nhà tâm lý học Pháp xây dựng dùng đánh giá trí lực trẻ khi bước vào học lớp 1.

Test "Đến tuổi học" gồm 80 items, với 3 tiểu test:

+ Tiểu test "Định biệt" (24 items): tìm hiểu mức độ phát triển thao tác tư duy - khái quát hoá.

+ Tiểu test "Thông tin - từ ngữ" (32 items): đánh giá mức độ phát triển ngôn ngữ của trẻ.

+ Tiểu test "Mã" (24 items): nhằm xác định khả năng tập trung chú ý và độ nhanh chóng của việc xác lập mối quan hệ giữa hình ảnh tri giác và kí hiệu tương ứng.

Khi tiến hành nghiên cứu, chúng tôi khảo sát bằng test với 80 items. Nhưng trong bài viết này, chúng tôi chỉ sử dụng một phần kết quả của tiểu test "Đị biệt".

Cách đánh giá: mỗi items làm đúng được 1 điểm, tổng số điểm là 24 điểm và phân loại theo 4 mức độ.

Mức I: 75% - 100%

Mức II: 50% - 74%

Mức III: 25% - 49%

Mức IV: 1% - 24%.

- Đánh giá về khả năng ghi nhớ của trẻ em mẫu giáo thông qua 3 thực nghiệm:

+ Thực nghiệm 1: Ghi nhớ vận động (10 động tác).

+ Thực nghiệm 2: Ghi nhớ từ ngữ (10 từ, cụm từ).

+ Thực nghiệm 3: Ghi nhớ hình ảnh (10 hình ảnh).

Đánh giá: Ở mỗi thực nghiệm ghi nhớ được 01 động tác, hoặc 01 từ, hoặc 01 hình ảnh thì được 1 điểm. Tổng số điểm là 10 điểm (cho một thực nghiệm) và phân loại theo 4 mức độ.

\* Khách thể nghiên cứu và địa bàn nghiên cứu:

Nghiên cứu trên 56 trẻ em mẫu giáo 5-6 tuổi, trong đó 28 em ở thị xã Phúc Yên và 28 em ở xã Tự Lập thuộc tỉnh Vĩnh Phúc, 28 trẻ em nam và 28 trẻ em nữ.

### 3. Kết quả nghiên cứu

#### 3.1. Phân loại mức độ khái quát hoá của trẻ em mẫu giáo 5-6 tuổi

*Bảng 1: Mức độ khái quát hoá của trẻ em mẫu giáo 5-6 tuổi qua test "Đến tuổi học"*

Mức độ	I		II		III		IV	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
<i>Môi trường sống</i>								
Thị xã	22	53,7	5	35,7	1	1,7	0	0
Nông thôn	19	46,3	9	64,3	0	0	0	0
Chung	41	73,3	14	25,0	1	1,7	0	0

### Nhận xét:

Khả năng khái quát hoá ở trẻ em mẫu giáo 5-6 tuổi được nghiên cứu phát triển mạnh và đạt mức độ khá cao so với tuổi, thể hiện ở mức độ I đạt 73,3%, mức độ trung bình chỉ có 1,7%.

Khái quát hoá của trẻ còn mang nặng tính trực quan cảm tính, chủ yếu dựa vào những dấu hiệu bên ngoài để nhận biết và phân biệt sự vật, còn việc phân tích những thuộc tính bản chất bên trong cũng như những mối quan hệ giữa chúng còn rất hạn chế.

Ví dụ: Ở items 9 gồm các vật thể bằng hình ảnh: trời mưa, đôi ủng, chiếc ô, ông mặt trời, em bé mặc áo mưa.

Theo yêu cầu của test, trẻ phải đánh dấu vào một sự vật khác biệt không cùng nhóm với các đồ vật. Đa số trẻ đều đánh sai - đánh dấu vào hình vẽ em bé mặc áo mưa. Tại sao như vậy? Khi phỏng vấn các em thì câu trả lời chúng tôi thu được là: tất cả đồ vật thành một nhóm, còn em bé không phải là đồ vật nên tách riêng. Thực tế, nếu xếp đúng là phải đánh dấu vào ông mặt trời, vì ông mặt trời không có lúc trời mưa và không được sử dụng khi trời mưa.

Ở items số 2 có các hình ảnh: cái kim, cái kéo, tô vít, máy khâu, cuộn chỉ. Đa số trẻ đánh dấu chưa chính xác, thường đánh dấu vào tô vít, trong khi đó đánh dấu đúng là vào cuộn chỉ, vì tất cả các sự vật trong hình ảnh còn lại đều là kim loại. Điều đó cho thấy trẻ chưa có tư duy vào dấu hiệu bên trong.

Mức độ khái quát hoá của trẻ em mẫu giáo có sự khác biệt theo môi trường sống. Trẻ em ở thị xã được nghiên cứu có mức độ khái quát hoá cao hơn trẻ sống và học tập ở vùng nông thôn, nhưng khác biệt không nhiều, thể hiện cụ thể như sau: Mức độ loại I: trẻ em ở thị xã đạt 53,7%; ở nông thôn đạt 46,3%, độ lệch  $\bar{X} = 7,4\%$ ; Mức độ loại III: chỉ có 1 trẻ, chiếm 1,7% trong số trẻ em thị xã. Nếu tính theo điểm trung bình chung mức độ khái quát hoá của trẻ em thị xã  $\bar{X} = 2,7$  so với trẻ em vùng nông thôn  $\bar{X} = 2,6$ .

Sự không đồng đều này có thể được lý giải bằng môi trường sống, môi trường học tập với cơ sở vật chất, điều kiện học tập và cách thức dạy học của giáo viên có sự khác biệt giữa thị xã và nông thôn.

### 3.2. Mức độ ghi nhớ của trẻ em mẫu giáo 5-6 tuổi

Bảng 2: Mức độ ghi nhớ của trẻ em mẫu giáo 5-6 tuổi

Mức độ \ Loại ghi nhớ	I		II		III		IV	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Vận động	25	44,6	24	42,9	7	12,5	0	0

Từ ngữ	7	12,5	29	51,9	15	26,9	5	8,9
Hình ảnh	21	37,5	33	58,9	2	3,6	0	0
Chung	53	31,5	86	51,2	24	14,3	5	3,0

*Nhận xét:*

Mức độ ghi nhớ của trẻ em mẫu giáo 5 - 6 tuổi *không đồng đều*, đa số trẻ (95,0%) đạt mức độ ghi nhớ từ trung bình trở lên. Ghi nhớ mức độ I và II chiếm ưu thế với 31,5% (loại I) và 51,2% (loại II).

Mức độ phát triển ba loại ghi nhớ vận động - từ ngữ - hình ảnh cũng có sự khác biệt ở trẻ mẫu giáo được nghiên cứu. Thứ tự mức độ ghi nhớ được sắp xếp như sau:

*Thứ nhất* là ghi nhớ hình ảnh, 100% trẻ em đạt mức độ ghi nhớ trung bình trở lên, không có em nào dưới mức trung bình, mức độ I chiếm tỉ lệ 37,5%. Điểm trung bình của ghi nhớ hình ảnh  $\bar{X} = 6,7$ .

*Thứ hai* là ghi nhớ vận động, 100% trẻ ở mức độ ghi nhớ trung bình trở lên, mức độ I đạt 44,6% và điểm trung bình chung  $\bar{X} = 6,6$ .

*Thứ ba* là ghi nhớ từ ngữ, 91,1% trẻ đạt mức độ trung bình trở lên, mức độ I chỉ có 12,5% và điểm trung bình  $\bar{X} = 5,4$ .

Tại sao có sự không đồng đều về ghi nhớ như vậy? Nghiên cứu cho thấy ghi nhớ hình ảnh và vận động tốt hơn là hợp lý vì ở lứa tuổi mẫu giáo tính chất *trực quan chiếm ưu thế* ở tất cả các quá trình tâm lý của trẻ em mẫu giáo.

Xét theo môi trường sống, kết quả nghiên cứu cho thấy trẻ em ở thị xã có khả năng ghi nhớ cao hơn trẻ em mẫu giáo vùng nông thôn ngoại thành. *Mức độ ghi nhớ chung* (gộp cả ba loại ghi nhớ) như sau:

Mức độ II, thị xã là 45,2%, nông thôn chỉ có 17,9%, độ lệch  $\bar{X} = 27,3\%$ .

Mức độ IV, thị xã không có em nào, vùng nông thôn có 5 em chiếm tỉ lệ 6,0.

Tính theo điểm số, điểm trung bình chung về ghi nhớ của trẻ em thị xã  $\bar{X} = 10,1$  so với trẻ em vùng nông thôn  $\bar{X} = 8,4$ , độ lệch  $\bar{X} = 1,7$ .

Còn vị trí thứ bậc ở cả ba loại ghi nhớ đều giống nhau ở trẻ em thị xã và vùng nông thôn: ghi nhớ hình ảnh - vận động và từ ngữ.

**3.3. Ghi nhớ của trẻ em mẫu giáo 5-6 tuổi có mức độ khái quát hoá khác nhau**

Ghi nhớ và các thao tác tư duy nói chung và thao tác khái quát hoá có quan hệ chặt chẽ với nhau, ghi nhớ càng nhanh, càng chính xác thì khả năng định hướng và khái quát hoá càng chính xác. Khái quát hoá chính xác giúp trẻ em không ngừng bổ sung vào vốn sống của mình những tri thức, kinh nghiệm và phương thức hành động mới. Chất lượng khái quát hoá có ảnh hưởng đến chất lượng ghi nhớ của trẻ em.

**Bảng 3:** Ghi nhớ của trẻ em mẫu giáo 5-6 tuổi ở mức độ khái quát hoá loại một

Ghi nhớ Mức độ	Vận động				Từ ngữ				Hình ảnh			
	I	II	III	IV	I	II	III	IV	I	II	III	IV
Môi trường sống												
Thị xã (22)	13 59,0	8 36,3	1 4,5	0	5 22,7	13 59,0	4 18,1	0	15 68,1	7 31,8	0	0
Nông thôn (19)	8 42,1	10 52,6	1 5,2	0	1 5,2	7 36,8	9 47,3	2 10,5	3 15,7	16 84,2	0	0
Chung (41)	21 51,2	18 43,9	2 4,9	0	6 14,6	20 48,9	13 31,7	2 4,9	18 43,9	23 56,1	0	0

*Nhận xét:*

Từ kết quả trên cho thấy trẻ em có mức độ khái quát hoá loại một thì khả năng ghi nhớ cũng phát triển khá cao, mức độ ghi nhớ tập trung vào mức độ I và II: ghi nhớ vận động 95,1%; ghi nhớ từ ngữ chiếm 63,5%; ghi nhớ hình ảnh với 100,0%. Rất ít trẻ em ở mức độ III và IV: ghi nhớ vận động chỉ có 4,9% mức độ III, ghi nhớ từ ngữ có 31,7% mức độ III và 4,9% mức độ IV; ghi nhớ hình ảnh không có trẻ em mẫu giáo nào ở mức độ III và IV.

Thứ bậc phát triển khả năng ghi nhớ ở trẻ em có mức độ khái quát hoá loại I: Ghi nhớ hình ảnh phát triển tốt nhất với điểm trung bình  $\bar{X} = 3,8$ ; ghi nhớ vận động ở vị trí thứ 2 với điểm trung bình  $\bar{X} = 3,5$  và cuối cùng là ghi nhớ từ ngữ  $\bar{X} = 2,7$ .

Sử dụng hệ số tương quan Pearson  $r_{xy} = \frac{\Sigma x.y}{\sqrt{\Sigma x^2 \cdot \Sigma y^2}}$  để khẳng định quan

hệ giữa mức độ khái quát hoá và ghi nhớ, kết quả tính toán tương quan giữa khái quát loại I với ghi nhớ hình ảnh của trẻ em mẫu giáo  $r \approx + 0,61$ ; với ghi nhớ vận động  $r \approx + 0,59$ . với ghi nhớ từ ngữ  $r \approx + 0,51$ . Như vậy, các tương

quan trên đều là tương quan thuận và khá chặt chẽ giữa ghi nhớ với mức độ khái quát hoá loại một.

**Bảng 4:** Ghi nhớ của trẻ em mẫu giáo 5 - 6 tuổi có mức độ khái quát hoá loại hai

Ghi nhớ Mức độ	Vận động				Từ ngữ				Hình ảnh			
	I	II	III	IV	I	II	III	IV	I	II	III	IV
Môi trường sống												
Thị xã (5)	4 80,0	1 20,0	0	0	0	5 100	0	0	1 20,0	4 80,0	0	0 0
Nông thôn (9)	0	4 44,5	5 55,5	0	1 11,1	4 44,4	1 11,1	3 33,4	2 22,2	5 55,5	2 22,2	0 0
Chung (14)	4 28,6	5 35,7	5 35,7	0	1 7,1	9 64,2	1 7,1	3 21,4	3 21,4	9 64,2	2 14,3	0 0

*Nhận xét:*

Khảo sát 14 trẻ em mẫu giáo 5-6 tuổi ở mức độ khái quát hoá loại hai cho thấy các em có mức độ ghi nhớ đều đạt từ trung bình trở lên, *tập trung nhiều vào loại I và II*, ghi nhớ vận động 64,3% đạt trung bình đến tốt; ghi nhớ từ ngữ với 71,3%; ghi nhớ hình ảnh 85,6%. Số trẻ em ở mức độ *III và IV* nhiều hơn so với trẻ em có mức độ khái quát hoá loại một: ghi nhớ vận động có 35,7%, ghi nhớ từ ngữ 28,5% và ghi nhớ hình ảnh là 14,3%.

Mức độ phát triển ghi nhớ cũng theo trật tự: ghi nhớ hình ảnh tốt nhất với điểm trung bình  $\bar{X} = 3,5$ , ghi nhớ vận động thứ 2 với  $\bar{X} = 3,2$  và ghi nhớ từ ngữ ở vị trí sau cùng với điểm trung bình  $\bar{X} = 2,6$ .

Hệ số tương quan Pearson tính toán trên trẻ em mẫu giáo 5 - 6 tuổi có mức độ khái quát hoá loại hai với ghi nhớ là: Ghi nhớ hình ảnh  $r \approx + 0,56$  ghi nhớ vận động  $r = + 0,54$  và ghi nhớ từ ngữ  $r \approx 0,52$ .

Như vậy, tương quan giữa khái quát hoá loại hai và ghi nhớ đều là tương quan thuận và tương đối chặt chẽ.

**Bảng 5: Ghi nhớ của trẻ em mẫu giáo 5 - 6 tuổi  
có mức độ khái quát hoá loại ba**

Ghi nhớ Mức độ	Vận động				Từ ngữ				Hình ảnh			
	I	II	III	IV	I	II	III	IV	I	II	III	IV
Môi trường sống												
Thị xã (1)			1 1000				1 1000				1 1000	
Nông thôn (0)							0,0					
Chung (1)			1 1000				1 1000				1 1000	

*Nhận xét:*

Trẻ em mẫu giáo 5 - 6 tuổi được nghiên cứu có mức độ khái quát hoá loại ba chỉ có 1 trẻ ở môi trường thị xã và mức độ ghi nhớ của em này như sau: Ghi nhớ vận động ở mức độ III; ghi nhớ từ ngữ - mức độ III và ghi nhớ hình ảnh mức độ III.

Như vậy, tương quan giữa ghi nhớ và khái quát hoá của trẻ em mẫu giáo 5-6 tuổi là tương quan thuận và tương đối chặt chẽ. Giữa ghi nhớ và khái quát hoá có quan hệ chặt chẽ với nhau và phù hợp nhau.

**4. Kết luận**

Khảo sát nghiên cứu 56 trẻ em mẫu giáo 5 - 6 tuổi ở tỉnh Vĩnh Phúc sống trên hai địa bàn thị xã và nông thôn bước đầu có thể kết luận:

1. Mức độ khái quát hoá của trẻ em được nghiên cứu đạt ở mức độ cao, tập trung chủ yếu ở mức độ I và II. Trẻ em sống và học tập ở vùng thị xã có mức độ khái quát hoá cao hơn trẻ em vùng nông thôn nhưng không nhiều. Khái quát hoá của trẻ em mẫu giáo mang nặng tính trực quan, cảm tính.

2. Khả năng ghi nhớ của trẻ em mẫu giáo đạt từ trung bình trở lên chiếm đa số, tập trung vào mức độ loại I và II. Khả năng ghi nhớ vận động, hình ảnh và từ ngữ không như nhau: ghi nhớ hình ảnh tốt nhất, ghi nhớ vận động thứ 2 và ghi nhớ từ ngữ thấp hơn cả.

3. Khả năng ghi nhớ và khái quát hoá có quan hệ thuận và tương đối chặt chẽ. Trẻ em mẫu giáo có mức độ khái quát hoá loại nào thì mức độ ghi nhớ cũng phù hợp. Ở mỗi loại khái quát hoá thì ghi nhớ hình ảnh tốt nhất, ghi nhớ vận động thứ hai và ghi nhớ từ ngữ ở mức độ sau cùng.